

Số: /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3073/QĐ-BNN-KHCN ngày 28 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành định mức tạm thời áp dụng cho các chương trình, dự án khuyến nông, khuyến ngư;

Căn cứ Quyết định số 2521/QĐ-BNN-KHCN ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành định mức Kinh tế kỹ thuật đối với hoạt động khoa học và công nghệ lĩnh vực Trồng trọt;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 3368/QĐ-BNN-CN ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật đối với vật nuôi giống gốc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /TTr-SNN ngày tháng năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Trường hợp các văn bản quy định dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Đối với các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, cây trồng, vật nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, đào tạo huấn luyện, thông tin tuyên truyền không quy định tại Quyết định này thì áp dụng theo các văn bản quy định hiện hành.

2. Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

3. Điều 3. Quy định về định mức kinh tế kỹ thuật

Quy định các định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông đối với một số cây trồng, vật nuôi, thủy sản như sau:

a) Định mức kinh tế kỹ thuật lĩnh vực Trồng trọt - Bảo vệ thực vật gồm:

- Mô hình sản xuất rau ăn lá (cải ngồng hoa vàng)
- Mô hình sản xuất rau ăn lá (bắp cải, súp lơ, cải thảo, ...)
- Mô hình sản xuất cây rau ăn lá (su hào, hành lá...)
- Mô hình sản xuất rau cải ngồng (Cải làn lai, cải làn, ...)
- Mô hình trồng Đào ăn quả Mẫu Sơn.

b) Định mức kinh tế kỹ thuật lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y gồm:

- Mô hình chăn nuôi *ngựa phối giống có chữa công ích*.
- Mô hình chăn nuôi ngựa giống gốc.
- Mô hình chăn nuôi *ngựa thương phẩm*.

c) Định mức kinh tế kỹ thuật lĩnh vực Thủy sản

Mô hình nuôi ghép cá trôi là chính trong ao hồ.

(Chi tiết tại các Phụ lục I,II,III kèm theo)

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi, bổ sung về danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, KH&CN;
- Trung tâm Khuyến nông Quốc gia;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh